

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2020/DS-ST

Ngày 16 - 12 - 2020

V/v Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Tiến và ông Nghiêm Đình Ché.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa:
Bà Lưu Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 16/12/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 98/2020/TLST-DS ngày 08/7/2020, về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2020/QĐXX-ST ngày 12/11/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 115/2020/QĐST-DS ngày 30/11/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Thảo, sinh năm 1956 (Có mặt);

Bị đơn: Anh Ngô Văn Phượng, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn Phong Xá, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 22/6/2020, bản tự khai và các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn xuất trình và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Văn Thảo trình bày:

Ngày 28/8/2019 (dương lịch), ông có cho anh Ngô Văn Phượng, sinh năm 1983, địa chỉ: Thôn Phong Xá, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, vay số tiền 200,000,000đồng; mục đích: Để kinh doanh ô tô. Khi vay hai bên có viết giấy biên nhận tiền, thời hạn vay đến 28/11/2019 anh Phượng sẽ trả tiền, lãi suất được thỏa thuận miệng, không ghi vào giấy biên nhận tiền, anh Phượng có ký nhận vào giấy biên nhận tiền, ông đã giao đủ tiền cho anh Phượng.

Ngày 25/9/2019 (dương lịch), ông tiếp tục cho anh Phụng, vay số tiền 100,000,000đồng; để kinh doanh. Khi vay hai bên có viết giấy vay tiền, thời hạn vay đến 25/10/2019 sẽ anh Phụng sẽ trả tiền, lãi suất được thỏa thuận miệng, anh Phụng có ký nhận vào giấy vay tiền, ông đã giao đủ tiền cho anh Phụng.

Ngày 10/02/2020 âm lịch (tức ngày 03/3/2020 dương lịch), ông tiếp tục cho anh Phụng, vay số tiền 200,000,000đồng; để kinh doanh. Khi vay hai bên có viết giấy vay tiền, thời hạn vay đến 20/02/2020 (âm lịch) sẽ trả tiền, lãi suất theo được thỏa thuận miệng, anh Phụng có ký nhận vào giấy vay tiền, ông đã giao đủ tiền cho anh Phụng.

Tổng số tiền ông cho anh Phụng vay là 500,000,000đồng.

Hết thời hạn trả các khoản tiền vay, mặc dù ông đã nhiều lần đòi, đôn đốc anh Phụng trả nợ nhưng anh Phụng, không trả và trốn tránh, tắt máy điện thoại, không nghe điện thoại của ông, anh Phụng bỏ đi khỏi địa phương. Tòa án đã yêu cầu ông cung cấp địa chỉ mới của anh Phụng nhưng ông không cung cấp được. Ông thấy vụ việc có dấu hiệu tội phạm hình sự của tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, vì vậy ông đề nghị Tòa án chuyển vụ án cho Cơ quan Công an để giải quyết theo thẩm quyền. Tòa án đã chuyển vụ án cho Cơ quan điều tra các cấp đến nay đến nay đã có kết quả trả lời vụ việc không có dấu hiệu hình sự, anh Phụng đã có văn bản nhận nợ gửi về; vì vậy ông đề nghị Tòa án giải quyết buộc anh Phụng phải trả cho ông tổng số tiền nợ gốc là 500,000,000đồng, tiền lãi ông không yêu cầu.

Ngoài ra ông không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Anh Phụng vắng mặt tại phiên tòa, tại giấy xác nhận nợ anh Phụng gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh có trong hồ sơ vụ án anh Phụng trình bày: Anh có vay của ông Thảo số tiền 500,000,000đồng, do làm ăn thua lỗ nên chưa trả một lúc ngay được vậy anh viết giấy này xác nhận có nợ số tiền của ông Thảo và sẽ đi làm để trả nợ cho ông Thảo dần.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong phát biểu ý kiến đã đánh giá việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng pháp luật; Nguyên đơn chấp hành tốt pháp luật; bị đơn chưa chấp hành pháp luật, không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, vắng mặt tại phiên họp về việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải và tại phiên tòa. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 463, 466 và 470 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Thảo, buộc bị đơn anh Ngô Văn Phụng phải trả số tổng số tiền nợ là 500,000,000đồng theo các giấy nhận nợ kèm theo ngày 28/8/2019, 25/9/2029 dương lịch và ngày 10/02/2020 âm lịch tức ngày 03/3/2020 dương lịch.

Về án phí: Anh Phụng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và các chứng cứ được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền, quan hệ tranh chấp, thủ tục tố tụng:

- Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ngày 22/6/2020, nguyên đơn ông Nguyễn Văn Thảo có đơn khởi kiện anh Ngô Văn Phụng phải có nghĩa vụ trả cho ông tổng số tiền nợ vay là 500,000,000đồng theo các giấy nhận nợ kèm theo, ông đã nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định, thời hạn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vẫn còn theo quy định. Về chủ thể: Các bên tham gia giao kết hợp đồng tự nguyện, có đủ năng lực, hợp đồng có lập thành văn bản, nên vụ án nêu trên là vụ án dân sự có quan hệ tranh chấp là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Vụ án có bị đơn anh Ngô Văn Phụng, địa chỉ tại thôn Phong Xá, xã Đông Phong, huyện Yên Phong. Vụ án có dấu hiệu tội phạm hình sự nên Toà án đã chuyển tài liệu vụ án sang Cơ quan điều tra các cấp đến nay đến nay đã có kết quả trả lời vụ việc không có dấu hiệu hình sự, chỉ là quan hệ dân sự. Căn cứ vào Hợp đồng vay tài sản giữa các bên, trên cơ sở đối chiếu với các quy định tại các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Toà án nhân dân huyện Yên Phong, thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

- Thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Toà án không tổng đạt được thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác cho bị đơn. Toà án yêu cầu ông Phụng cung cấp địa chỉ mới của bị đơn nhưng ông không cung cấp được. Ông Nguyễn Văn Thảo đã cung cấp đúng địa chỉ bị đơn theo giấy vay tiền. Toà án đã tiến hành xác minh tại gia đình, tại địa phương, thể hiện anh Phụng có hộ khẩu tại địa phương, nhưng do làm ăn thua lỗ anh phải bỏ đi làm ăn xa, khi đi không thông báo địa chỉ mới cho ông Thảo, không trình báo gì với chính quyền địa phương, gia đình không biết, không cung cấp được địa chỉ của anh Phụng. Như

vậy là cố tình giấu địa chỉ, Toà án đã tiến hành triệu tập, xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng đúng theo quy định. Toà án đã triệu tập tham gia phiên toà đến lần thứ 2 nhưng anh Phụng vẫn vắng mặt, căn cứ vào các điều 227, 228 BLTTDS 2015 và Nghị quyết 04/2017/HĐTP ngày 05/5/2017 của HĐTP Toà án nhân dân Tối cao, Hội đồng xét xử vắng mặt anh Phụng theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của ông Thảo về việc yêu cầu anh Phụng phải trả cho ông tổng số tiền nợ theo các giấy nhận nợ là 500,000,000đồng. Tiền lãi ông không yêu cầu. Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ các giấy biên nhận tiền ngày 28/8/2019 (dương lịch) anh Phụng nhận 200,000,000đồng của ông Thảo, hẹn ngày trả 28/11/2019, giấy vay tiền ngày 25/9/2019 (dương lịch) anh Phụng vay của ông Thảo số tiền là 100,000,000đồng hẹn ngày trả là 25/10/2019, giấy vay tiền ngày 10/02/2020 (âm lịch) anh Phụng vay của ông Thảo số tiền là 200,000,000đồng hẹn ngày trả là 20/02/2020 (âm lịch). Các giấy vay tiền, giấy biên nhận tiền có chữ ký của anh Phụng, đồng thời quá trình giải quyết vụ án, anh Phụng cũng đã gửi văn bản xác nhận nợ ông Thảo số tiền 500,000,000đồng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh, thể hiện giữa anh Phụng và ông Thảo có xác lập hợp đồng vay tài sản tổng số tiền là 500,000,000đồng. Thời hạn trả nợ trong các giấy nhận nợ đã đến, anh Phụng chưa trả tiền, ông Thảo đã khởi kiện. Trong các giấy nhận tiền, giấy vay tiền không thoả thuận lãi suất.

Hợp đồng trên được lập thành văn bản, thể hiện sự tự nguyện của các bên giao kết, không bị ép buộc, lừa dối nên đây là hợp đồng hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia giao kết hợp đồng. Anh Phụng vi phạm nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn là vi phạm nghĩa vụ theo hợp đồng, ông Thảo khởi kiện anh Phụng phải trả cho ông tổng số tiền nợ 500,000,000đồng là có căn cứ nên được chấp nhận. Về lãi suất: Không thoả thuận trong hợp đồng, ông Thảo không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Xét lời đề nghị của đại diện VKS nhân dân huyện Yên Phong là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận vì vậy bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Ông Thảo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 144, 147, 227, 228, 235, 262, 264, 266, 271 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 274, 275, 276, 280, 429, 463, 466, 468 và 470 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Thảo.

Buộc anh Ngô Văn Phụng phải có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn Thảo tổng số tiền 500,000,000đồng (Theo các giấy giấy biên nhận tiền ngày 28/8/2019 (dương lịch), giấy vay tiền ngày 25/9/2019 (dương lịch), giấy vay tiền ngày 10/02/2020 (âm lịch tức ngày 03/3/2020 dương lịch). Về tiền lãi: Ông Thảo không yêu cầu.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải chịu lãi suất tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2, điều 468 Bộ luật dân sự 2015 cho đến khi thi hành xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Ngô Văn Phụng phải chịu 24,000,000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông Nguyễn Văn Thảo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Thảo 12,000,000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2017/0004056 ngày 01/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

- Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKS huyện Yên Phong;
- THA DS huyện Yên Phong;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Căn cứ các Điều 274, 275, 276, 280, 429, 463, 466, 468 và 470 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Thảo.

Buộc anh Ngô Văn Phụng phải có nghĩa vụ trả cho cho ông Nguyễn Văn Thảo tổng số tiền 500,000,000đồng (Theo các giấy giấy biên nhận tiền ngày 28/8/2019 (dương lịch), giấy vay tiền ngày 25/9/2019 (dương lịch), giấy vay tiền ngày 10/02/2020 (âm lịch tức ngày 03/3/2020 dương lịch). Về tiền lãi: Ông Thảo không yêu cầu.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải chịu lãi suất tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2, điều 468 Bộ luật dân sự 2015 cho đến khi thi hành xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Ngô Văn Phụng phải chịu 24,000,000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông Nguyễn Văn Thảo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Thảo 12,000,000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2017/0004056 ngày 01/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

- Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

